

HỘI CCB VIỆT NAM
HỘI CCB TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 85/CCB-TC,KT,VP

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 5 năm 2023

“V/v sao gửi Quyết định 553, 554
555 và Hướng dẫn số 21 của Trung
ương Hội”

Kính gửi:

- Hội cựu chiến binh các huyện, thành phố
- Hội Cựu chiến binh Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh

Để thống nhất thực hiện theo kết luận tại hội nghị ngày 31/3/2023 về tổng kết 5 năm thực hiện chương trình phối hợp về tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sỹ do Trung ương Hội và Bộ Quốc phòng tổ chức và kết luận tại lớp tập huấn ngày 26/4/2023 do Trung ương Hội tổ chức.

Thường trực Hội Cựu chiến binh tỉnh sao gửi Quyết định số 553/QĐ-CCB về ban hành kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sỹ và xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin; Quyết định 554/QĐ-CCB kiện toàn Ban chỉ đạo 515 Trung ương Hội về phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sỹ và xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin; Quyết định 555/QĐ-CCB ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo 515 Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB về khen thưởng thành tích cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sỹ và xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin.

Yêu cầu hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố và Hội Cựu chiến binh Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh quán triệt đến các cấp hội và hội viên; triển khai thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận

- Hội CCB các huyện, thành phố;
- Hội CCB khối 487;
- Các ban cơ quan Hội;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH


Phạm Văn Minh

Số: 553/QĐ-CCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Căn cứ Pháp lệnh Cựu chiến binh ngày 07 tháng 10 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức-Chính sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *Đo*

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ LĐTB&XH;
- Văn phòng BCĐ QG 515 (2);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (5);
- Các Ban, Văn phòng, Báo CCB VN;
- UV BCĐ; Tổ Thư ký (25);
- Hội CCB các tỉnh, TP (63);
- Hội CCB Khôi 487 ở TW (47);
- Lưu VT, Ban TCCS (Đ160b).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Được

KẾ HOẠCH

**Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập
hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin**
(Kèm theo Quyết định số 553/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022
của Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam)

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1515/QĐ-TTg kèm theo Kế hoạch tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo (sau đây viết tắt là Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

Để phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo sự thống nhất, có hiệu quả, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (sau đây viết tắt là Trung ương Hội) ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phổ biến, quán triệt Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức Hội Cựu chiến binh và hội viên trong phối hợp tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo;

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, biện pháp, giải pháp, thời gian thực hiện; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và của Hội Cựu chiến binh trong phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

a) Nhiệm vụ phối hợp của Hội Cựu chiến binh phải căn cứ nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các kế hoạch, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền có liên quan;

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên giữa Hội Cựu chiến binh với Ban Chỉ đạo 515, Cơ quan Quân sự và ngành Lao động-Thương binh và Xã hội các cấp.

II. NỘI DUNG

1. Ban hành kế hoạch, hướng dẫn nhiệm vụ Hội Cựu chiến binh phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

a) Trung ương Hội ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp tổ chức hội nghị tổng kết Chương trình phối hợp số 85 giai đoạn 2013-2020 với Ban Chỉ đạo Quốc gia 515; ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2030; xây dựng quy chế hoạt động, kiện toàn Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội;

b) Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là cấp tỉnh, thành phố) ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2030 với Bộ Chỉ huy Quân sự và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo 515 các tỉnh, thành phố; phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách và thành lập Tổ Giúp việc (kiêm nhiệm) tham mưu, đề xuất chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội;

c) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2022 và năm 2023.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

a) Tổ chức tập huấn phổ biến, quán triệt nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

b) Tiếp tục triển khai trong toàn Hội phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”; khơi dậy tình cảm đồng chí đồng đội thiêng liêng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm vận động cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin;

c) Báo Cựu chiến binh Việt Nam, Bản tin Cựu chiến binh, Trang thông tin điện tử của Trung ương Hội; Bản tin của Hội Cựu chiến binh các cấp thường xuyên cập nhật, tuyên truyền nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; thông tin, trao đổi về kết quả, kinh nghiệm cung cấp thông tin; biểu dương tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”;

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

3. Vận động tổ chức Hội, hội viên, cựu chiến binh và người dân cung cấp thông tin nơi hy sinh, nơi chôn cất liệt sĩ

a) Đối tượng vận động

Các tổ chức Hội, hội viên, cựu chiến binh và người dân; các Ban Liên lạc truyền thống cựu chiến binh, Câu lạc bộ cựu quân nhân; các tổ chức và cựu chiến binh các nước có lực lượng tham chiến tại Việt Nam biết thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ (sau đây viết tắt là các tổ chức, cá nhân);

b) Phiếu cung cấp thông tin (Mẫu số 01-CCB)

- Nội dung cung cấp thông tin về liệt sĩ: Họ và tên, năm sinh, quê quán, trú quán, nhập ngũ, cấp bậc, chức vụ; đơn vị khi hy sinh; trường hợp hy sinh; thời gian, địa điểm hy sinh; nơi an táng ban đầu; thông tin về thân nhân liệt sĩ;

- Nội dung cung cấp thông tin về mộ liệt sĩ: Vị trí, số lượng mộ; danh sách liệt sĩ; sơ đồ mộ chí, tọa độ và thông tin, tài liệu, kỷ vật có liên quan;

c) Hội Cựu chiến binh cấp xã, phường và chi hội là đầu mối chủ trì tuyên truyền, vận động; phổ biến, hướng dẫn cách ghi và cấp phát “Phiếu cung cấp thông tin” đến các tổ chức, cá nhân;

d) Công bố trên Báo Cựu chiến binh Việt Nam, Bản tin Cựu chiến binh, Trang thông tin điện tử của Trung ương Hội; Bản tin của Hội Cựu chiến binh các cấp: Số điện thoại, hòm thư điện tử của Hội Cựu chiến binh; các cơ quan, đơn vị Quân đội; Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội chuyên trách làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin để thuận tiện cho tổ chức, cá nhân gửi “Phiếu cung cấp thông tin”;

đ) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

4. Tham gia các hoạt động nâng cao hiệu quả công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ theo hướng dẫn của cơ quan, đơn vị Quân đội. Cụ thể:

a) Kết luận địa bàn, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ;

b) Giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị quân đội trong chiến tranh;

c) Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ;

đ) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

5. Hợp tác quốc tế với tổ chức cựu chiến binh các nước

a) Trong các dịp trao đổi Đoàn hoặc đón tiếp các tổ chức Hội Cựu chiến binh Lào, Campuchia và các tổ chức có liên quan của các nước có lực lượng tham chiến tại Việt Nam (Pháp, Mỹ, Úc, Hàn Quốc, Thái Lan, Trung Quốc) đến thăm, làm việc. Trung ương Hội và Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố tổ chức trao đổi, lồng ghép nội dung đề nghị tiếp tục cung cấp thông tin, phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

6. Tham gia các hoạt động nâng cao hiệu quả công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin theo hướng dẫn của Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội. Cụ thể:

a) Thu thập, xác minh, kết luận thông tin mộ liệt sĩ trong nghĩa trang liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng;

b) Phổ biến, hướng dẫn quy trình xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin cho thân nhân liệt sĩ;

c) Tham gia giám sát việc lấy mẫu hài cốt liệt sĩ, lấy mẫu sinh phẩm thân nhân liệt sĩ để giám định ADN;

d) Báo tin phân mộ liệt sĩ đủ thông tin tới thân nhân liệt sĩ;

đ) Tham gia tổ chức lễ đón nhận, truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ;

e) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

7. Kiểm tra, báo cáo, sơ kết, tổng kết và khen thưởng

a) Phối hợp tổ chức kiểm tra các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch;

b) Báo cáo kết quả 6 tháng và hàng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 515 các cấp và của Trung ương Hội;

c) Khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”;

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được bảo đảm từ các nguồn

a) Trung ương Hội đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Ban Chỉ đạo Quốc gia 515 hỗ trợ;

b) Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo 515 cấp tỉnh, thành phố hỗ trợ;

c) Hội Cựu chiến binh các cấp vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ theo quy định của pháp luật và từ nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Lập dự toán kinh phí

Căn cứ Khoản 4 Điều 9 và Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập dự toán kinh phí, đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo 515 cấp tỉnh, thành phố xem xét, hỗ trợ kinh phí cho Hội Cựu chiến binh các cấp phối hợp thực hiện nhiệm vụ quy định tại Khoản 11 Phần V Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Nội dung chi phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg, gồm:

a) Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

b) Khen thưởng các tổ chức hội, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”;

c) Hỗ trợ hoạt động của Ban chỉ đạo 515 Trung ương Hội và Hội Cựu chiến binh các cấp (in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, hỗ trợ hoạt động kiêm nhiệm...).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội

a) Ban Tổ chức-Chính sách

Chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch. Phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Phối hợp tổ chức giao lưu, mạn đàm, chia sẻ kinh nghiệm vận động cung cấp thông tin. Hướng dẫn sơ kết, tổng kết. Đề xuất khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”. Phối hợp với Ban Tài chính đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ và cấp kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch.

b) Các Ban, Văn phòng Trung ương Hội: Phối hợp với Ban Tổ chức-Chính sách phổ biến, hướng dẫn thực hiện kế hoạch; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

c) Ban Tuyên giáo: Chỉ đạo tuyên truyền nhiệm vụ phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp đề xuất Trung ương Hội và cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

d) Ban Đối ngoại: Chủ trì đề xuất giải pháp vận động Hội Cựu chiến binh Lào, Campuchia; tổ chức cựu chiến binh và các tổ chức có liên quan của các nước có lực lượng tham chiến tại Việt Nam cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

d) Ban Tài chính: Phối hợp với Ban Tổ chức-Chính sách lập dự toán đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí; hướng dẫn chi và thanh quyết toán kinh phí được hỗ trợ theo quy định tài chính của Nhà nước hiện hành.

e) Báo Cựu chiến binh Việt Nam: Tuyên truyền nhiệm vụ, kết quả phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Trung ương Hội. Phối hợp Ban Tổ chức-Chính sách biên soạn sách: “Cựu chiến binh đi tìm đồng đội” (về tổ chức Hội, hội viên có thành tích xuất sắc, tiêu biểu tập II); xây dựng Video-clip tuyên truyền về phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

2. Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hội thuộc quyền triển khai thực hiện Kế hoạch. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen thưởng theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 515 cấp tỉnh, thành phố và của Trung ương Hội;

b) Thông báo Kế hoạch này đến Bộ Chỉ huy Quân sự và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội cùng cấp để phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

c) Báo cáo, đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo 515 tỉnh, thành phố hỗ trợ kinh phí phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hội Cựu chiến binh các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp ở Trung ương

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức Hội thuộc quyền triển khai thực hiện Kế hoạch;

b) Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tổ chức Hội, hội viên có thành tích xuất sắc trong cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và thực hiện phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

4. Quy định báo cáo

Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội Cựu chiến binh các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp ở Trung ương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Trung ương Hội (qua Ban Tổ chức-Chính sách) trước ngày 30 tháng 9 hàng năm (Mẫu số 02-/CCB).

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức báo cáo về Trung ương Hội (qua Ban Tổ chức-Chính sách) để được xem xét, giải quyết./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ, MỘ LIỆT SĨ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 553/QĐ-CCB của Trung ương Hội)

I. HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

- Tên tổ chức (cá nhân): Năm sinh:
- Địa chỉ:
.....; Điện thoại: Email:.....
- Hộ khẩu thường trú:
- Cấp bậc, chức vụ, đơn vị trước khi (CCB hoặc CQN) phục viên, xuất ngũ, nghỉ hưu:
- Cương vị công tác hiện nay:

II. NỘI DUNG THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ, MỘ LIỆT SĨ

1. Nội dung cung cấp thông tin về liệt sĩ (có mộ tại Khoản 2 dưới đây):

- Họ tên liệt sĩ: năm sinh:
- Quê quán:
- Cấp bậc, chức vụ khi hy sinh:
- Đơn vị khi hy sinh:
- Ngày, tháng, năm hy sinh:
- Trường hợp hy sinh:
- Nơi hy sinh:

2. Nội dung cung cấp thông tin về mộ liệt sĩ

- a) Nơi an táng ban đầu:
- Mộ số: hàng: nghĩa trang mặt trận (hoặc NT đơn vị) có đặc điểm tọa độ:
xã:, huyện, tỉnh
- b) Mô tả đặc điểm, địa hình, vị trí chôn cất liệt sĩ
- c) Lý do biết thông tin:

..... Số điện thoại:

This image shows a full page of white paper designed for handwriting practice. It features ten evenly spaced, horizontal rows of small black dots. Each row consists of approximately 60 dots, providing a guide for letter height and placement. The rows are distributed across the entire page, leaving a small margin at the top and bottom. There is no text or other markings on the page.

1. Cam đoan của người cung cấp thông tin:

.....

- Đề nghị đơn vị làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập thông báo cho người cung cấp thông tin biết kết quả (sau khi xác minh và tổ chức tìm kiếm, quy tập);

- Đề nghị khác (nếu có):

.....

.....

.....

Dec

Mẫu số 02-CCB

BÁO CÁO¹

**Kết quả phối hợp tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin,
tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định
danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.**

(Mẫu báo cáo hàng năm, kèm theo Quyết định số 553/QĐ-CCB)

Đơn vị báo cáo: Hội CCB tỉnh, thành phố:

Điện thoại:Email:

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội năm 202....

I. BÁO CÁO SỐ LIỆU

Số TT	Nội dung thực hiện của Hội Cựu chiến binh các cấp (Kết quả của toàn tỉnh, thành Hội)	Kết quả
1.	Đã phát hành bao nhiêu văn bản hướng dẫn, chỉ đạo	
2.	Đã tổ chức được bao nhiêu cuộc vận động, hướng dẫn cung cấp thông tin	
3.	Đã phát hành bao nhiêu Phiếu cung cấp thông tin (Mẫu số 01-CCB/PTT)	
4.	Tổ chức Hội, hội viên và cựu chiến binh đã tham gia bao nhiêu đợt quy tập hài cốt liệt sĩ do Cơ quan quân sự chủ trì	
5.	Có bao nhiêu cựu chiến binh dẫn đường cho Đội Quy tập	
6.	Đã cung cấp thông tin chính xác, giúp đơn vị Quân đội tìm kiếm, quy tập được bao nhiêu hài cốt liệt sĩ (ngoài nghĩa trang)	
7.	Đã cung cấp thông tin mộ liệt sĩ đủ danh tính đến thân nhân liệt sĩ được bao nhiêu trường hợp	
8.	Đã phối hợp xác định danh tính hài cốt liệt sĩ được bao nhiêu trường hợp	

¹ Ghi chú:

- Mẫu này dùng cho báo cáo nhanh hàng năm (không cần báo cáo diễn giải lời;
- Kết quả hàng năm tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến 30-09 hàng năm;
- Báo cáo gửi về Ban Tổ chức-Chính sách Trung ương Hội trước ngày 01/10 hàng năm
- Báo cáo nhanh gửi qua Email: Hoiccb34ban tccs@gmail.com

9.	Tham gia bao nhiêu lần tổ chức lễ đón nhận và truy điệu hài cốt liệt sĩ	
10.	Đã trả lời bao nhiêu đơn thư về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ	
11.	Đã phối hợp hoặc chủ trì tổ chức mấy Đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện Quyết định 1515/QĐ-TTg và Kế hoạch của Trung ương Hội	
12.	Đã phối hợp rà soát, hoàn thiện được bao nhiêu hồ sơ . danh sách liệt sĩ	
13.	Đã phối hợp kết luận địa bàn và lập bản đồ tìm kiếm, quy tập được bao nhiêu đơn vị cấp xã, cấp huyện	
14.	Có bao nhiêu tập thể (Hội Cựu chiến binh, Câu lạc bộ cựu quân nhân, Ban Liên lạc...) được khen thưởng	
15.	Có bao nhiêu cá nhân (cựu chiến binh, hội viên Hội Cựu chiến binh, hội viên Câu lạc bộ cựu quân nhân) được khen thưởng	

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (NẾU CÓ)

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ, tên và số điện thoại)

..., ngày tháng năm 202...
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu)



Số : 554 /QĐ-CCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội về phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Căn cứ Pháp lệnh Cựu chiến binh ngày 07 tháng 10 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Chính sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kien toàn Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các thành viên sau đây:

1. Trưởng ban

Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia 515 về tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

2. Các Phó Trưởng Ban:

- Đồng chí Trưởng ban, Ban Tổ chức-Chính sách;
- Đồng chí Trưởng ban, Ban Tuyên giáo.

3. Các Ủy viên:

- Đồng chí Chánh Văn phòng;
- 12 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ là Chủ tịch hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Đồng chí Trưởng ban, Ban Đối ngoại;
- Đồng chí Trưởng ban, Ban Tài chính;
- Đồng chí Tổng Biên tập Báo Cựu chiến binh Việt Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo là tổ chức giúp Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 553/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Điều 3. Tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký

1. Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.
2. Ban Tổ chức-Chính sách là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.
3. Tổ Thư ký giúp việc Trưởng Ban Chỉ đạo, gồm:
 - a) Tổ trưởng: Đồng chí Phó Trưởng ban, Ban Tổ chức - Chính sách;
 - b) Tổ phó:
 - Đồng chí Phó Trưởng ban, Ban Tuyên giáo;
 - Đồng chí Phó Tổng Biên tập Báo Cựu chiến binh Việt Nam;
 - c) Thư ký: Đồng chí Chuyên viên Ban Tổ chức-Chính sách;
 - d) Các Tổ viên:
 - Đồng chí Phó Chánh Văn phòng;
 - Đồng chí Chuyên viên Ban Tuyên giáo;
 - Đồng chí Chuyên viên Ban Đối ngoại;
 - Đồng chí Chuyên viên Ban Tài chính;
 - Đồng chí Phó Trưởng phòng Biên tập-Phóng viên, Báo CCB Việt Nam.
4. Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo được trích từ nguồn kinh phí do Trung ương Hội đề nghị Ban Chỉ đạo quốc gia 515, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hỗ trợ và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Nội dung chi: Tổ chức hội nghị, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; tổ chức kiểm tra, in ấn tài liệu phục vụ tập huấn, tuyên truyền phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; văn phòng phẩm; hỗ trợ hoạt động kiêm nhiệm của Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký.

3. Cơ quan Thường trực thống nhất với Ban Tài chính đề xuất nội dung, định mức chi, báo cáo Thường trực Trung ương Hội xem xét, quyết định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 179/QĐ-CCB ngày 20 tháng 06 năm 2022 của Trung ương Hội về việc kiện toàn Ban chỉ đạo 515 Trung ương Hội giai đoạn 2021 - 2030.

2. Trong thời gian 15 ngày, kể từ khi nhận được Quyết định, các cơ quan, đơn vị có thành phần tham gia Ban chỉ đạo và Tổ thư ký gửi danh sách nhân sự (gồm: họ và tên, chức danh, số điện thoại) về Cơ quan Thường trực để tổng hợp báo cáo Thường trực Trung ương Hội.

Khi có thay đổi nhân sự (do nghỉ công tác Hội hoặc lý do khác) đơn vị chủ quản cử người thay thế và báo cáo bằng văn bản về Cơ quan Thường trực.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Ủy viên Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký có trách nhiệm thi hành Quyết định này VP

Nơi nhận: Đoàn

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Văn phòng BCĐ QG 515;
- Ủy viên Ban chỉ đạo, Tổ TK (25);
- Cơ quan, đơn vị trực thuộc TW Hội;
- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63);
- Lưu VT, Ban TCCS (Đ 110b).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Được

Số : 555 / QĐ-CCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo 515
Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO 515 TRUNG ƯƠNG HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Căn cứ Pháp lệnh Cựu chiến binh ngày 07 tháng 10 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam kiện toàn Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội về phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Chính sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Ủy viên Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký có trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Văn phòng BCĐ QG 515;
- Ủy viên Ban chỉ đạo, Tổ TK (25);
- CQ, đơn vị trực thuộc TW Hội (10);
- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63);
- Lưu VT, Ban TCCS (Đ 110b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
Phạm Hồng Hương**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 555/QĐ-BCĐ
ngày 19/12/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc; nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (viết tắt là Ban Chỉ đạo) và các Ủy viên Ban Chỉ đạo; chế độ họp, thông tin, báo cáo và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký giúp việc

1. Ban Tổ chức-Chính sách là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

2. Tổ Thư ký có nhiệm vụ giúp việc Trưởng Ban Chỉ đạo

Tổ trưởng, các Tổ phó và tổ viên Tổ Thư ký được quy định tại Khoản 3 Điều 3 Quyết định số: 554/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trung ương Hội.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA
BAN CHỈ ĐẠO 515 TRUNG ƯƠNG HỘI VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, đề xuất với Trung ương Hội ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

3. Đề xuất tham gia các hoạt động nâng cao hiệu quả công tác tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

4. Đề xuất tăng cường hợp tác quốc tế, vận động tổ chức cựu chiến binh các nước có lực lượng tham chiến tại Việt Nam cung cấp thông tin phục vụ tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”; đề xuất giải quyết các vướng mắc phát sinh; đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật các trường hợp tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, lợi dụng hoặc làm trái.

6. Đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

7. Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện Chương trình phối hợp với Ban Chỉ đạo quốc gia 515 và Kế hoạch của Trung ương Hội; định kỳ báo cáo Thường trực Trung ương Hội và Ban Chỉ đạo quốc gia 515 theo quy định.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

2. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo.
3. Phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo.
4. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
5. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
6. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban giải quyết công việc theo thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.
7. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo -Trưởng ban, Ban Tổ chức-Chính sách

1. Giúp Trưởng Ban điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo;
2. Thay mặt Trưởng ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp; giải quyết các công việc theo sự ủy quyền của Trưởng Ban;
3. Thay mặt Trưởng ban, ký các văn bản hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội;
4. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký giúp việc;
5. Được sử dụng con dấu của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam khi thực hiện sự phân công và được ủy quyền.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo -Trưởng ban, Ban Tuyên giáo

1. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp về phối hợp thông tin, tuyên truyền theo ủy quyền của Trưởng ban;
2. Trực tiếp chỉ đạo Bản tin Cựu chiến binh, Báo Cựu chiến binh Việt Nam và Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh, thành phố) đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền;
3. Phối hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.
4. Được sử dụng con dấu của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam khi thực hiện sự phân công và được ủy quyền.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

- a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả các nhiệm vụ được phân công;
- b) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội” thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị phụ trách;
- c) Tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo; chuẩn bị ý kiến đóng góp về các nội dung, chương trình họp của Ban Chỉ đạo và lĩnh vực phụ trách;
- d) Đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban Chỉ đạo các giải pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tại Điều 4 Quy chế này;
- đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chỉ đạo là Ủy viên Thường vụ- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- a) Cử Tổ Giúp việc (kiêm nhiệm) làm tham mưu cho Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố-Ủy viên Ban Chỉ đạo các biện pháp, giải pháp thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội” tại địa phương và địa bàn phụ trách;
- b) Tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo các biện pháp, giải pháp thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội” tại địa phương và địa bàn phụ trách.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký

1. Xây dựng chương trình, nội dung, kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo- Thường trực Trung ương Hội phê duyệt.
2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo, trình Trưởng Ban Chỉ đạo- Thường trực Trung ương Hội phê duyệt.
3. Chuẩn bị báo cáo sơ kết, tổng kết; tổng hợp và đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; chuẩn bị bài phát biểu phục vụ các buổi làm việc của Trưởng Ban, các Phó Trưởng ban Chỉ đạo.
4. Tổng hợp, báo cáo hàng năm và đột xuất theo hướng dẫn, yêu cầu của Ban Chỉ đạo quốc gia 515 và Thường trực Trung ương Hội.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Chế độ họp và thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 năm/01 lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo hoặc đánh giá chuyên sâu theo từng chuyên đề và xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo. Trường hợp cần thiết Trưởng ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường.

2. Trưởng ban Chỉ đạo quyết định thời gian, địa điểm phiên họp theo đề xuất của Cơ quan Thường trực.

3. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo qua thư điện tử và bằng văn bản, gửi kèm theo tài liệu liên quan. Ủy viên Ban Chỉ đạo được thông báo trước 05 ngày làm việc; Ủy viên Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố được thông báo trước 15 ngày làm việc, trừ trường hợp đặc biệt.

4. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản thông báo của Ban Chỉ đạo.

5. Trường hợp có nội dung cần xin ý kiến mà không tổ chức được cuộc họp, Ban Chỉ đạo gửi văn bản xin ý kiến các thành viên. Các thành viên có trách nhiệm nghiên cứu tham gia ý kiến gửi về Cơ quan Thường trực để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm định kỳ 06 tháng/01 lần báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực) tình hình triển khai nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 554/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo 515 Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

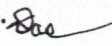
2. Kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ủy viên Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố do Trung ương Hội đề nghị Ban Chỉ đạo 515 quốc gia và Bộ Quốc phòng hỗ trợ; do Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố đề nghị Ban Chỉ đạo 515 cấp tỉnh, thành phố hỗ trợ và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo 515 có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của cơ quan thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo. / 

Số: 21/HDKT-CCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

HƯỚNG DẪN

**Khen thưởng thành tích cung cấp thông tin, tham gia
tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính
hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đến năm 2030 và những năm tiếp theo (viết tắt là Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Quyết định số 1124/QĐ-CCB ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (viết tắt là Trung ương Hội) ban hành Quy chế Công tác Thi đua-khen thưởng giai đoạn từ 2021-2026; Quyết định số 553/QĐ-CCB ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trung ương Hội ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin (viết tắt là Kế hoạch của Trung ương Hội);

Trung ương Hội ban hành Hướng dẫn khen thưởng thành tích cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào: “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

2. Yêu cầu

Khen thưởng phải chính xác, thực chất, công bằng, công khai; có tác dụng động viên, nêu gương, tạo sự lan tỏa trong toàn Hội.

II. CHỦ ĐỀ, MỤC TIÊU THI ĐUA

1. Chủ đề: “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”

2. Mục tiêu phong trào

Phối hợp thực hiện thống nhất, có hiệu quả Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

III. ĐỐI TƯỢNG XÉT KHEN THƯỞNG

1. Tập thể

- a) Chi hội Cựu chiến binh;
- b) Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn (viết tắt là cấp xã, phường);
- c) Hội Cựu chiến binh huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố (viết tắt là cấp huyện, quận);
- d) Cấp Ban thuộc Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết tắt là cấp tỉnh, thành phố);
- đ) Cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội;
- e) Ban Liên lạc truyền thống cựu chiến binh;
- f) Ban Liên lạc và Câu lạc bộ cựu quân nhân.

2. Cá nhân: Cựu chiến binh; cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh; cán bộ, hội viên Ban Liên lạc truyền thống cựu chiến binh; cán bộ, hội viên Ban Liên lạc, Câu lạc bộ cựu quân nhân và người dân.

IV. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG PHONG TRÀO

1. Hình thức khen thưởng

- a) Giấy khen của Hội Cựu chiến binh cấp huyện, quận;
- b) Bằng khen của Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố;
- c) Bằng khen của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- d) Hình thức khen thưởng cao hơn theo Hướng dẫn của Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương và Ban Chỉ đạo quốc gia 515.

2. Tiêu chuẩn chung

a) Đối với tập thể: Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; lập được thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông

b) Đối với cá nhân: gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, vượt qua khó khăn, có thành tích xuất sắc trong phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của Trung ương Hội và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”; được cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức hội công nhận.

3. Khen thưởng phong trào hàng năm

Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố quy định tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào hàng năm.

4. Tiêu chuẩn khen thưởng sơ kết, tổng kết

a) Bảng khen của Trung ương Hội

- Sơ kết (03-05 năm): Tặng cho các tập thể, cá nhân có ít nhất 02 lần được ban ngành, đoàn thể, đơn vị Quân đội hoặc Hội Cựu chiến binh cấp huyện, quận trở lên khen thưởng thành tích phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

- Tổng kết 10 năm: Tặng cho tập thể, cá nhân có ít nhất 03 lần được cấp có thẩm quyền (nêu trên) khen thưởng.

b) Bảng khen của Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố

- Sơ kết (03-05 năm): Tặng cho tập thể, cá nhân có ít nhất 01 lần được ban ngành, đoàn thể, đơn vị Quân đội hoặc Hội Cựu chiến binh cấp huyện, quận trở lên khen thưởng thành tích phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

- Tổng kết 10 năm: Tặng cho tập thể, cá nhân có ít nhất 02 lần được cấp có thẩm quyền (nêu trên) khen thưởng.

c) Giấy khen của Hội Cựu chiến binh cấp huyện, quận

- Sơ kết (03-05 năm): Tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

- Tổng kết 10 năm: Tặng cho tập thể, cá nhân có ít nhất 01 lần được ban ngành, đoàn thể, đơn vị Quân đội cấp huyện, quận trở lên khen thưởng.

5. Số lượng khen thưởng sơ kết, tổng kết

a) Bảng khen của Trung ương Hội

- Sơ kết (03-05 năm): Mỗi Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội: Đề nghị 01 tập thể và 01 cá nhân;
- Tổng kết 10 năm: Mỗi Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội: Đề nghị 02 tập thể và 02 cá nhân;
- Đối với tổ chức Hội có thành tích đặc biệt xuất sắc:
 - + Sơ kết (03-05 năm), nếu toàn tỉnh, thành Hội tham gia tìm kiếm, quy tập được từ 50 hài cốt liệt sĩ trở lên: Được đề nghị thêm 01 tập thể, 01 cá nhân.
 - + Tổng kết 10 năm, nếu toàn tỉnh, thành Hội tham gia tìm kiếm, quy tập được từ 100 hài cốt liệt sĩ trở lên: Được đề nghị thêm 02 tập thể, 02 cá nhân.

b) Bảng khen của Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố; Giấy khen của Hội Cựu chiến binh huyện, quận: Do tổ chức Hội từng cấp quy định số lượng.

V. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG ĐỘT XUẤT

1. Bảng khen của Trung ương Hội

a) Tặng tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất như: Có sáng kiến thực chất, có hiệu quả về phương pháp tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; hoặc đóng góp công sức, hỗ trợ kinh phí, hiến tặng phương tiện, tài sản trên đất phục vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; là tấm gương có tác dụng giáo dục, lan tỏa phạm vi toàn hội.

b) Tặng tập thể, cá nhân (cán bộ, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên) có thành tích đặc biệt xuất sắc như: Biên soạn sách về tấm gương; biên soạn kịch bản, sáng tác tác phẩm văn học, tác phẩm phim tài liệu, video đề tài về phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội” có phạm vi ảnh hưởng rộng, có tác dụng thúc đẩy phong trào của toàn hội.

c) Tặng tập thể, cá nhân có thành tích tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin; hoặc cá nhân trực tiếp cung cấp thông tin chính xác, giúp tìm được mộ liệt sĩ tập thể, hoặc tìm được từ 02 hài cốt liệt sĩ trở lên, được đơn vị Quân đội cấp trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, quận trở lên công nhận.

d) Tặng cá nhân có thành tích tham gia quy trình, thủ tục xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin, giúp cơ quan chức năng xác minh, kết luận được danh tính hài cốt liệt sĩ từ 02 trường hợp trở lên, được Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội cấp huyện, quận trở lên công nhận.

2. Bằng khen của Hội CCB cấp tỉnh, thành phố

a) Tặng cá nhân có thành tích tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin; hoặc trực tiếp cung cấp thông tin chính xác, giúp tìm được mộ liệt sĩ tập thể hoặc tìm được từ 01 hài cốt liệt sĩ trở lên, được đơn vị Quân đội cấp trung đoàn, Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, quận trở lên công nhận công nhận.

b) Tặng cá nhân có thành tích tham gia quy trình, thủ tục xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin, giúp cơ quan chức năng xác minh, kết luận được danh tính hài cốt liệt sĩ từ 01 trường hợp trở lên, được Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội cấp huyện, quận trở lên công nhận.

3. Chế độ bồi dưỡng

a) Người cung cấp thông tin chính xác, giúp tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được bồi dưỡng theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg ngày 06/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung). Cụ thể: Mức 3.000.000 đồng đối với thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được 01 hài cốt liệt sĩ; mức 5.000.000 đồng đối với thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được mộ tập thể có từ 02-05 hài cốt liệt sĩ; mức 10.000.000 đồng đối với thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được mộ tập thể có từ 06 hài cốt liệt sĩ trở lên;

b) Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh trực tiếp chi trả cho người cung cấp thông tin. Hồ sơ, thủ tục chi trả thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

- Biên bản xác nhận kết quả cung cấp thông tin-Mẫu số 05-CCB (có xác nhận của chính quyền cấp xã và chỉ huy đơn vị làm nhiệm vụ quy tập);

- Người được nhận tiền ký Phiếu chi trả- Mẫu của đơn vị Quân đội.

VI. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ VÀ KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Tờ trình của Hội Cựu chiến binh các cấp (Mẫu số 01-CCB);

b) Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng (Mẫu số 02-CCB);

c) Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng (Mẫu số 03-CCB);

d) Biên bản của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng (Mẫu số 04-CCB);

đ) Đối với khen thưởng sơ kết, tổng kết có kèm theo: Bản sao Quyết định khen thưởng để chứng minh đủ tiêu chuẩn liên tục trong hồ sơ khen thưởng;

e) Đối với khen thưởng đột xuất thành tích cung cấp thông tin có kèm theo: Biên bản xác nhận kết quả cung cấp thông tin-Mẫu số 05-CCB;

f) Số lượng hồ sơ: Hội CCB cấp tỉnh, thành phố lưu 01 bộ; gửi về Trung ương Hội 01 bộ (qua Ban Tổ chức-Chính sách).

2. Thời gian báo cáo

a) Thời gian gửi hồ sơ khen thưởng sơ kết, tổng kết: Theo Kế hoạch và hướng dẫn sơ kết, tổng kết của Trung ương Hội;

b) Thời gian gửi hồ sơ đề nghị Trung ương Hội khen thưởng đột xuất: Ngay sau khi lập được thành tích đột xuất.

3. Kinh phí đảm bảo

a) Cấp nào ra quyết định khen thưởng thì cấp đó đảm bảo kinh phí khen thưởng. Mức tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng. Trường hợp vận dụng, mức tiền thưởng không thấp hơn 50% mức quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

b) Kinh phí khen thưởng được bảo đảm từ các nguồn: Trung ương Hội đề nghị Ban Chỉ đạo quốc gia 515 hỗ trợ; Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo 515 cấp tỉnh, thành phố hỗ trợ; Hội Cựu chiến binh các cấp vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ theo quy định của pháp luật và từ nguồn kinh phí hợp pháp khác;

c) Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố lập dự toán kinh phí khen thưởng theo quy định tại Phần III Kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin (ban hành kèm theo Quyết định số 553/QĐ-CCB ngày 19/12/2022 của Trung ương Hội).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Ban Tổ chức-Chính sách

Chủ trì tổ chức tập huấn triển khai thực hiện hướng dẫn; phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện hướng dẫn; chuẩn bị báo cáo sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào.

b) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội

Phối hợp Ban Tổ chức-Chính sách phối hợp triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn.

c) Ban Tuyên giáo

Chỉ đạo công tác tuyên truyền phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”. Phối hợp đề xuất Trung ương Hội và cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào.

d) Báo Cựu chiến binh Việt Nam

Tuyên truyền các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phối hợp thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.

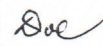
đ) Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội Cựu chiến binh các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp ở Trung ương có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Hướng dẫn.

2. Hiệu lực thi hành

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 77/HD-CCB ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Trung ương Hội.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Trung ương Hội (qua Ban Tổ chức-Chính sách) để được xem xét, giải quyết. 

CHỦ TỊCH

Nơi nhận: 

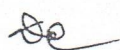
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ LĐTB&XH;
- Văn phòng BCD quốc gia 515;
- Thường trực TW Hội ☐
- UVBCĐ; Tổ Thư ký (25);
- Các đơn vị trực thuộc TW Hội ☐
- Hội CCB tỉnh, TP (63);
- Hội CCB Khối 487 ở TW (47);
- Lưu VT, Ban TCCS (Đ 160).



Nguyễn Văn Được

TỔNG HỢP CÁC MẪU
ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ KHEN THƯỞNG
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB
ngày 19/12/2022 của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam)

SỐ TT	KÝ HIỆU MẪU	TÊN MẪU
1.	Mẫu số 01-CCB	Tờ trình đề nghị khen thưởng
2.	Mẫu số 02-CCB	Biên bản họp Hội đồng Thi đua-Khen thưởng
3.	Mẫu số 03-CCB	Báo cáo thành tích tập thể đề nghị khen thưởng
4.	Mẫu số 04-CCB	Báo cáo thành tích cá nhân đề nghị khen thưởng
5.	Mẫu số 05-CCB	Bản xác nhận thành tích cung cấp thông tin



HỘI CCB CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr....(1)....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị tặng(2)

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB ngày 19/12/2022 của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam về việc khen thưởng thành tích cung cấp thông tin, tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin;

Xét thành tích xuất sắc của(3) và Biên bản xét ngàythángnăm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng(4)

Kính đề nghị Chủ tịch Hội Cựu chiến binh ... khen thưởng (đề nghị khen thưởng) tặng Bằng khen (Giấy khen) cho các tập thể (cá nhân) sau ...(5).

(Đính kèm Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Danh sách tập thể, cá nhân và Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân) (6)

Đã có thành tích xuất sắc trong(7).

Kính đề nghị Chủ tịch Hội Cựu chiến binh ... xem xét quyết định./.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Hội CCB ...;
- Cơ quan Thường trực;
- Ban TDKT...;
- Lưu: VT, ...

Đạt

Ghi chú:

(1): Địa danh Hội Cựu chiến binh trình khen đóng trụ sở chính.

(2): Ghi rõ cấp khen thưởng và hình thức đề nghị khen thưởng:

- Ví dụ: Đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh tặng Bằng khen sơ kết phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”;

- Ví dụ 2: Đề nghị Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng Bằng khen cá nhân có thành tích đột xuất cung cấp thông tin, tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ.

(3): Ghi rõ tên tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

(4): Tên Hội Cựu chiến binh trình khen.

(5): Trường hợp đề nghị 01 hình thức khen thưởng (Bằng khen, Giấy khen) và có từ 01 đến 02 tập thể, cá nhân thì ghi trực tiếp tên tập thể, cá nhân vào (5).

Trường hợp đề nghị từ 02 hình thức khen và từ 03 tập thể, 03 cá nhân trở lên thì có danh sách theo từng hình thức khen đính kèm.

(6): Hồ sơ kèm theo

- Trường hợp khen thưởng sơ kết, tổng kết kèm theo bản phô tô Quyết định khen thưởng hoặc phô tô Bằng khen, Giấy khen để chứng minh đủ tiêu chuẩn liên tục trong hồ sơ khen thưởng.

- Trường hợp khen thưởng đột xuất thành tích cung cấp thông tin kèm theo Bản xác nhận của đơn vị Quân đội làm nhiệm vụ quy tập cấp trung đoàn, Ban chỉ huy quân sự cấp huyện, quận theo mẫu và theo Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB.

(7): Ghi rõ thành tích trong trường hợp nào

- Ví dụ 1: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”

- Ví dụ 2: Đã có thành tích xuất sắc trong tổng kết 10 năm thực hiện Kế hoạch phối hợp triển khai Quyết định 1515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

- Ví dụ 3: Đã có thành tích đột xuất cung cấp thông tin, tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ theo Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB của Trung ương Hội.

HỘI CỰU CHIẾN BINH...
HỘI ĐỒNG TĐ-KT(1)

Mẫu số 02-CCB
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(2)....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG.....(3)
Về việc đề nghị tặng thưởng.....(4)

Ngày, tại(5), Hội đồng Thi đua - Khen thưởng(6)
đã tổ chức phiên họp Hội đồng;

Tổng số thành viên Hội đồng.....

Có mặt:.....

Vắng mặt:.....(nêu rõ lí do vắng mặt)

Chủ trì:.....(7)

Thư ký:.....(8)

Sau khi nghe đồng chí(9) trình bày
bản tóm tắt thành tích của các tập thể (cá nhân); các thành viên trong Hội đồng Thi
đua - Khen thưởng(10) đã thảo luận và nhất trí% (11) về
việc đề nghị Chủ tịch Hội Cựu chiến binh ... xem xét quyết định khen thưởng (đề
nghị khen thưởng) chotập thể và cá nhân (12) có tên sau:

.....(13).....

Biên bản này được lập thành 03 bản, thông qua Hội nghị vào hồi
.....giờ....., ngày.....(14).

THƯ KÝ
(Ký tên)

TM.HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký tên)

Due

Ghi chú:

- (1): Tên Hội Cựu chiến binh và đóng dấu treo của Hội Cựu chiến binh.
- (2): Địa danh nơi Hội Cựu chiến binh đóng trụ sở chính.
- (3): Tên Hội Cựu chiến binh.
- (4): Ghi rõ danh hiệu, hình thức đề nghị tặng thưởng đối với khen thưởng tổng kết năm, hình thức đề nghị khen thưởng đối với khen thưởng đột xuất hay khen thưởng chuyên đề.
- (5) Ghi rõ thời gian, địa điểm họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- (6) Tên Hội Cựu chiến binh.
- (7) Tên, chức vụ trong Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội Cựu chiến binh
(Chủ tịch Hội đồng hoặc trưởng hợp Chủ tịch uỷ quyền cho Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị trình khen)
- (8) Thư ký phải là thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị trình khen.
- (9) Đại diện lãnh đạo cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng của Hội Cựu chiến binh.
- (10) Tên Hội Cựu chiến binh.
- (11) Căn cứ quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng. Hội Cựu chiến binh xác định tỷ lệ % tập thể, cá nhân đạt hay không đạt (chỉ đề nghị số đạt).
- (12) Ghi rõ số lượng tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
- (13) Trường hợp đề nghị 01 danh hiệu thi đua hoặc 01 hình thức khen thưởng nào đó thì ghi trực tiếp vào (13).
- (14): Ghi rõ thời gian kết thúc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

**HỘI CCB CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ¹... TẶNG²...**

(Mẫu này áp dụng đối với tập thể)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, Email;
- Biên chế, tổ chức, số lượng cán bộ, nhân viên;
- Những đặc điểm chính của địa phương và Hội Cựu chiến binh có liên quan đến công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (điều kiện kinh tế-xã hội; số lượng liệt sĩ; kết luận địa bàn còn thông tin mộ liệt sĩ...)

2. Chức năng, nhiệm vụ

- Chức năng, nhiệm vụ chính được giao;
- Chức năng, nhiệm vụ tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Khen thưởng sơ kết, tổng kết

- Kết quả tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin; tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, theo tiêu chuẩn đạt được quy định tại Phần IV Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB của Trung ương Hội.
- Những biện pháp, giải pháp, nguyên nhân đạt được thành tích trong phong trào thi đua “Cựu chiến binh cung cấp thông tin, đi tìm đồng đội”.
- Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

2. Khen thưởng đột xuất

Báo cáo thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 1 Phần V Hướng dẫn số 21/HDKT-CCB ngày 19/12/2022 của Trung ương Hội.

¹ Tên Hội Cựu chiến binh cấp có thẩm quyền khen thưởng;

² Hình thức Bằng khen hoặc Giấy khen

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

(Ghi rõ số Quyết định, ngày tháng năm ký Quyết định khen thưởng)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**
(Ký, đóng dấu)

CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ
(Ký tên, đóng dấu)



² Hình thức Bằng khen hoặc Giấy khen

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

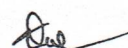
Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

(Ghi rõ số Quyết định, ngày tháng năm ký Quyết định khen thưởng)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC
NHẬN, ĐỀ NGHỊ**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN KẾT QUẢ CUNG CẤP THÔNG TIN
Phục vụ nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

Hôm nay, vào hồi giờ ngày ... tháng ... năm

Tại: xã:, huyện, tỉnh

Chúng tôi gồm:

A. Đại diện đơn vị quy tập hài cốt liệt sĩ:

- Ông:

- Ông:

B. Đại diện Hội Cựu chiến binh (hoặc chính quyền địa phương):

- Ông:

- Ông:

Tiến hành lập Biên bản xác nhận kết quả cung cấp thông tin, phục vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

C. Theo thông tin do cá nhân sau đây cung cấp:

Ông (bà): Năm sinh: Điện thoại:

Nơi ở hiện nay:

Là (CCB, hội viên CCB, Cựu QN hoặc người dân):

C. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số mộ theo thông tin do ông (bà) cung cấp:

- Số hài cốt liệt sĩ tìm kiếm, quy tập được:

Trong đó: + Số hài cốt liệt sĩ có thông tin: (danh sách kèm theo).

+ Số hài cốt liệt sĩ chưa có thông tin:

Thực trạng hài cốt liệt sĩ, di vật khi cất bốc:

.....

Hai bên đã tiến hành kiểm tra, đối chiếu sơ đồ, di vật, các thông tin có liên quan và thống nhất kết luận:
Các phần mộ liệt sĩ được cất bốc chính xác là liệt sĩ bộ đội Việt Nam, an táng ban đầu tại tọa độ:

.....

thuộc thôn (bản) xã huyện tỉnh

Các văn bản, tài liệu liên quan kèm theo (nếu có):

.....

Chúng tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật những nội dung đã lập trong biên bản.

Biên bản này được lập thành bản, có giá trị như nhau./.

ĐẠI DIỆN HỘI CCB CẤP XÃ
(HOẶC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG)
(Ký, họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUY TẬP
(Ký, họ tên)

Đo